

VẬN DỤNG HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA C. MÁC TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

VŨ VĂN HUÂN

Học viện Kỹ thuật và Công nghệ an ninh

Nhận bài ngày 15/7/2026. Sửa chữa xong 16/8/2026. Duyệt đăng 18/8/2026

Abstract

Karl Marx's theory of socio-economic formations constitutes an important theoretical foundation of historical materialism, explaining the laws governing the movement and development of society through the dialectical relationship among the productive forces, relations of production, and superstructure. As Vietnam continues to promote the Doi Moi process, develop a socialist-oriented market economy, and build a socialist rule-of-law state, the application of this theory is of both theoretical and practical significance. This article analyzes the theoretical foundations of the theory of socio-economic formations, clarifies the requirements for building a socialist rule-of-law state in Vietnam, and proposes several solutions to improve the effectiveness and efficiency of state governance in the new period.

Keywords: Application, socio-economic formations, rule-of-law state, solutions, Vietnam.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại, Nhà nước luôn là một bộ phận quan trọng của kiến trúc thượng tầng, chịu sự quy định bởi cơ sở hạ tầng kinh tế, đồng thời có vai trò định hướng, điều tiết và thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Theo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội (KT-XH) của C. Mác, sự vận động và thay thế các hình thái KT-XH là một quá trình lịch sử tự nhiên, trong đó sự phát triển của lực lượng sản xuất (LLSX) quyết định sự biến đổi của quan hệ sản xuất (QHSX) và kéo theo sự thay đổi của toàn bộ kiến trúc thượng tầng, bao gồm Nhà nước và pháp luật. Vì vậy, việc nghiên cứu và vận dụng học thuyết hình thái KT-XH không chỉ có ý nghĩa về mặt nhận thức lý luận mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước ở các quốc gia đang phát triển theo định hướng XHCN. Ở Việt Nam, sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN từng bước được hoàn thiện, tạo động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân và mở rộng quan hệ hội nhập quốc tế. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, yêu cầu đổi mới hệ thống chính trị và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ngày càng trở nên cấp thiết nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia hiện đại, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đây là yêu cầu khách quan xuất phát từ chính sự vận động của cơ sở kinh tế theo quy luật mà học thuyết hình thái KT-XH đã chỉ ra. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu vận dụng học thuyết hình thái KT-XH vào xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam có ý nghĩa cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

Học thuyết hình thái KT-XH là một trong những phát kiến khoa học quan trọng nhất của C. Mác và Ph. Ăngghen, đánh dấu bước phát triển vượt bậc của chủ nghĩa duy vật lịch sử trong việc giải thích quy luật

Email: quanghuan2011@gmail.com

vận động và phát triển của xã hội loài người. Khác với các quan điểm duy tâm hoặc siêu hình trước đó thường giải thích sự phát triển xã hội bằng ý chí của các cá nhân, lực lượng siêu nhiên hoặc những giá trị đạo đức thuần túy, C. Mác khẳng định rằng sự phát triển của xã hội trước hết được quyết định bởi phương thức sản xuất vật chất. Theo đó, trong quá trình sản xuất ra của cải vật chất để duy trì sự tồn tại và phát triển, con người đồng thời hình thành những quan hệ kinh tế, chính trị và xã hội nhất định. Chính những quan hệ đó tạo nên kết cấu của một hình thái KT-XH ở từng giai đoạn lịch sử. Quan điểm này đã tạo cơ sở khoa học để nghiên cứu xã hội như một chỉnh thể thống nhất, vận động theo những quy luật khách quan, thay vì phụ thuộc vào ý chí chủ quan của cá nhân hay các lực lượng bên ngoài.

Theo C. Mác, hình thái KT-XH là một hệ thống xã hội hoàn chỉnh, bao gồm ba yếu tố cơ bản: LLSX, QHSX và kiến trúc thượng tầng. Ba yếu tố này không tồn tại độc lập mà có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau trong một chỉnh thể thống nhất (C. Mác và Ph. Ăngghen, tập 13). Trong đó, LLSX giữ vai trò quyết định đối với sự vận động của phương thức sản xuất; QHSX phản ánh những quan hệ kinh tế giữa con người với con người trong quá trình sản xuất; còn kiến trúc thượng tầng bao gồm Nhà nước, pháp luật, hệ thống chính trị, các thiết chế xã hội cùng hệ tư tưởng tương ứng được xây dựng trên cơ sở của QHSX đang thống trị. Sự thống nhất giữa ba yếu tố này tạo nên bản chất của một hình thái KT-XH và quy định đặc trưng của từng giai đoạn phát triển lịch sử.

Trong ba yếu tố cấu thành hình thái KT-XH, LLSX được xem là yếu tố năng động và cách mạng nhất. LLSX bao gồm người lao động với tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng nghề nghiệp; tư liệu sản xuất mà trước hết là công cụ lao động; cùng trình độ phát triển của khoa học và công nghệ được ứng dụng vào sản xuất (C. Mác và Ph. Ăngghen, tập 23). Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, sự phát triển của LLSX là nguồn gốc sâu xa của mọi biến đổi xã hội. Khi LLSX phát triển đến một trình độ nhất định, những QHSX cũ không còn phù hợp sẽ trở thành lực cản đối với sự phát triển kinh tế, làm nảy sinh mâu thuẫn giữa LLSX và QHSX. Mâu thuẫn đó tất yếu dẫn đến sự cải biến hoặc thay thế QHSX bằng một QHSX mới tiến bộ hơn, tạo tiền đề cho sự hình thành một hình thái KT-XH mới.

Quan hệ sản xuất là yếu tố phản ánh mối quan hệ giữa con người với con người trong quá trình sản xuất, bao gồm quan hệ sở hữu đối với tư liệu sản xuất, quan hệ tổ chức và quản lý sản xuất cũng như quan hệ phân phối sản phẩm lao động. Trong ba mặt đó, quan hệ sở hữu giữ vai trò trung tâm vì quyết định bản chất của chế độ kinh tế và ảnh hưởng trực tiếp đến các quan hệ còn lại. Theo C. Mác, QHSX phải phù hợp với trình độ phát triển của LLSX. Sự phù hợp này không mang tính tuyệt đối mà luôn vận động, biến đổi theo sự phát triển của LLSX. Khi QHSX tạo điều kiện thúc đẩy LLSX phát triển thì xã hội ổn định và phát triển; ngược lại, nếu QHSX trở nên lỗi thời sẽ kìm hãm sự phát triển của LLSX và tất yếu phải được cải cách hoặc thay thế (C. Mác và Ph. Ăngghen, tập 8). Quy luật về sự phù hợp giữa QHSX với trình độ phát triển của LLSX là một trong những quy luật cơ bản của sự phát triển xã hội.

Trên nền tảng của cơ sở hạ tầng kinh tế hình thành kiến trúc thượng tầng, bao gồm: Nhà nước, pháp luật, hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, đạo đức, tôn giáo, văn hóa và các hình thái ý thức xã hội khác. Chủ nghĩa Mác khẳng định cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng, bởi bản chất, chức năng và hình thức tổ chức của Nhà nước cũng như hệ thống pháp luật đều phản ánh những yêu cầu khách quan của nền tảng kinh tế. Tuy nhiên, kiến trúc thượng tầng không hoàn toàn phụ thuộc một chiều vào cơ sở kinh tế mà có tính độc lập tương đối và tác động trở lại mạnh mẽ đối với cơ sở hạ tầng. Thông qua hoạt động quản lý của Nhà nước, việc ban hành và thực thi pháp luật, xây dựng chính sách phát triển KT-XH và định hướng giá trị văn hóa, kiến trúc thượng tầng có thể thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của LLSX và QHSX. Điều này lý giải vì sao trong những giai đoạn cải cách và đổi mới, việc hoàn thiện Nhà nước và hệ thống pháp luật luôn giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia.

2.2. Vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay là quá trình vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của học thuyết hình thái KT-XH vào điều kiện cụ thể của thời kỳ quá độ lên

CNXH. Theo học thuyết của C. Mác, Nhà nước là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, được hình thành trên cơ sở hạ tầng kinh tế và chịu sự quy định của phương thức sản xuất. Tuy nhiên, Nhà nước không chỉ phản ánh những điều kiện kinh tế hiện có mà còn có tính độc lập tương đối, có khả năng tác động trở lại đối với sự phát triển của nền kinh tế và toàn bộ đời sống xã hội thông qua hệ thống pháp luật, chính sách và hoạt động quản lý. Vì vậy, trong điều kiện Việt Nam đang phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, việc xây dựng Nhà nước pháp quyền không chỉ là yêu cầu chính trị mà còn là tất yếu khách quan xuất phát từ sự vận động của cơ sở kinh tế và yêu cầu phát triển LLSX.

2.2.1. Xây dựng Nhà nước pháp quyền phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Vận dụng học thuyết hình thái KT-XH là bảo đảm sự phù hợp giữa kiến trúc thượng tầng với cơ sở hạ tầng kinh tế. Sau gần bốn thập niên đổi mới, Việt Nam đã chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Sự thay đổi này kéo theo yêu cầu phải hoàn thiện thể chế nhà nước, đổi mới phương thức quản lý và xây dựng hệ thống pháp luật phù hợp với nguyên tắc của nền kinh tế thị trường hiện đại. Nếu bộ máy nhà nước và hệ thống pháp luật không được điều chỉnh kịp thời sẽ trở thành lực cản đối với sự phát triển của LLSX và làm giảm hiệu quả quản trị quốc gia (Ban Chấp hành Trung ương, 2022). Thực tiễn cho thấy, việc sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các quy định về cải thiện môi trường kinh doanh đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp thành lập, mở rộng hoạt động và tiếp cận thị trường. Đồng thời, việc cắt giảm nhiều điều kiện kinh doanh không cần thiết đã góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Đây là minh chứng rõ nét cho việc điều chỉnh kiến trúc thượng tầng pháp lý nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của cơ sở kinh tế, phù hợp với quy luật mà học thuyết hình thái KT-XH đã chỉ ra.

2.2.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

Pháp luật là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, phản ánh những quan hệ kinh tế và lợi ích xã hội trong từng giai đoạn phát triển. Đối với Nhà nước pháp quyền XHCN, pháp luật không chỉ là công cụ quản lý xã hội mà còn là cơ sở để bảo đảm quyền con người, quyền công dân, kiểm soát quyền lực và tạo lập môi trường ổn định cho phát triển kinh tế. Do đó, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật phải được tiến hành đồng bộ, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, khả thi và phù hợp với thực tiễn phát triển. Trong những năm gần đây, Quốc hội đã ban hành và sửa đổi nhiều đạo luật quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển mới như Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi), góp phần tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế và tạo hành lang pháp lý cho phát triển KT-XH. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ và triển khai dịch vụ công trực tuyến đã nâng cao tính minh bạch, giảm thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Những kết quả này cho thấy pháp luật và hoạt động quản lý nhà nước đang từng bước thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế hiện đại.

2.2.3. Phát huy vai trò của Nhà nước trong phát triển lực lượng sản xuất

Học thuyết hình thái KT-XH khẳng định LLSX là yếu tố quyết định sự phát triển của xã hội. Vì vậy, một trong những biểu hiện quan trọng của việc vận dụng học thuyết là Nhà nước phải đóng vai trò kiến tạo phát triển, tạo điều kiện thuận lợi để LLSX không ngừng được nâng cao. Điều này bao gồm việc đầu tư cho giáo dục và đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại và hoàn thiện thể chế thúc đẩy phát triển kinh tế số (Ban Chấp hành Trung ương, 2025). Thực tiễn phát triển ở Việt Nam cho thấy nhiều chính sách đã góp phần nâng cao năng lực của LLSX. Chẳng hạn, Chương trình chuyển đổi số quốc gia đã thúc đẩy doanh nghiệp ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và điện toán đám mây vào quản trị và sản xuất; nhiều địa phương xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp công nghệ. Trong lĩnh vực nông nghiệp, việc áp dụng công nghệ cảm biến, hệ thống tưới tự động và truy xuất nguồn gốc bằng mã QR đã giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Những kết quả này thể hiện vai trò tích cực của Nhà nước trong việc thúc đẩy sự phát triển của LLSX, qua đó tạo nền tảng vật chất cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN.

2.2.4. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân

Nhà nước XHCN mang bản chất của giai cấp công nhân, đồng thời đại diện cho lợi ích của nhân dân lao động. Vì vậy, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN phải gắn với việc mở rộng dân chủ, bảo đảm mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân và được thực hiện thông qua Hiến pháp và pháp luật. Đây không chỉ là yêu cầu về chính trị mà còn là điều kiện để Nhà nước nâng cao hiệu quả quản lý và tăng cường sự đồng thuận xã hội. Trong thực tế, việc lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân đối với các dự thảo luật quan trọng đã trở thành một hoạt động thường xuyên. Ví dụ, quá trình sửa đổi Luật Đất đai đã thu hút hàng triệu lượt ý kiến từ người dân, doanh nghiệp, các nhà khoa học và tổ chức xã hội. Nhiều nội dung của dự thảo đã được điều chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý, góp phần nâng cao tính khả thi và phù hợp với thực tiễn. Đây là minh chứng cho việc phát huy dân chủ XHCN trong hoạt động lập pháp, đồng thời thể hiện mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân trong quá trình hoàn thiện kiến trúc thượng tầng phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội.

2.2.5. Đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo yêu cầu phát triển mới

Sự phát triển nhanh của nền kinh tế số, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ đối với tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Theo học thuyết hình thái KT-XH, khi cơ sở kinh tế có sự thay đổi thì kiến trúc thượng tầng cũng phải được điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển. Vì vậy, cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, phân cấp, phân quyền hợp lý và xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp là những nội dung quan trọng trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân gắn chip điện tử và tài khoản định danh điện tử đã tạo bước chuyển lớn trong quản trị quốc gia. Người dân có thể thực hiện nhiều dịch vụ công trực tuyến như đăng ký thường trú, khai sinh, nộp thuế hoặc cấp đổi giấy phép lái xe mà không cần nộp nhiều loại giấy tờ như trước. Những cải cách này không chỉ giảm chi phí xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý mà còn góp phần xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch và lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Đây là biểu hiện sinh động của việc vận dụng học thuyết hình thái KT-XH vào đổi mới tổ chức và hoạt động của Nhà nước trong điều kiện phát triển mới.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

2.3.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa làm nền tảng cho xây dựng Nhà nước pháp quyền

Cơ sở hạ tầng kinh tế giữ vai trò quyết định đối với kiến trúc thượng tầng, trong đó có Nhà nước và pháp luật. Do đó, muốn xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN vững mạnh thì trước hết phải tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, bảo đảm sự vận hành thông suốt của các quan hệ kinh tế và tạo động lực cho sự phát triển của LLSX. Thể chế kinh tế hiện đại không chỉ tạo điều kiện phát huy mọi nguồn lực xã hội mà còn là cơ sở để Nhà nước thực hiện chức năng quản lý vĩ mô thông qua pháp luật thay vì can thiệp hành chính trực tiếp vào hoạt động của thị trường (Nguyễn Minh Tuấn, 2017). Trong những năm gần đây, Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính và hoàn thiện các quy định về quyền sở hữu, cạnh tranh, đầu tư và doanh nghiệp. Chẳng hạn, việc sửa đổi Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp đã cắt giảm nhiều điều kiện kinh doanh không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập thị trường và thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Đây là minh chứng cho việc điều chỉnh kiến trúc thượng tầng pháp lý nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của cơ sở kinh tế, phù hợp với quy luật mà học thuyết hình thái KT-XH đã chỉ ra.

2.3.2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật

Trong Nhà nước pháp quyền, pháp luật vừa là công cụ quản lý xã hội, vừa là phương tiện bảo đảm quyền con người, quyền công dân và kiểm soát quyền lực nhà nước. Theo quan điểm của chủ nghĩa

Mác, pháp luật là một bộ phận quan trọng của kiến trúc thượng tầng, chịu sự chi phối của điều kiện kinh tế nhưng đồng thời có tác động trở lại mạnh mẽ đối với sự phát triển của xã hội. Vì vậy, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật cần được thực hiện đồng bộ, thống nhất, bảo đảm tính minh bạch, ổn định và khả thi, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Bên cạnh việc xây dựng pháp luật cần đặc biệt coi trọng khâu tổ chức thực hiện pháp luật. Một hệ thống pháp luật tiến bộ sẽ khó phát huy hiệu quả nếu việc thực thi không nghiêm minh hoặc còn tình trạng chống chèo, thiếu thống nhất giữa các cơ quan nhà nước. Thực tiễn cải cách thủ tục hành chính thông qua Đề án 06 về phát triển dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử đã góp phần giảm đáng kể thời gian giải quyết thủ tục cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan công quyền. Điều này cho thấy hiệu quả của việc kết hợp hoàn thiện pháp luật với đổi mới phương thức quản lý nhà nước.

2.3.3. Đẩy mạnh cải cách bộ máy nhà nước và xây dựng nền hành chính hiện đại

Học thuyết hình thái KT-XH khẳng định rằng kiến trúc thượng tầng phải thường xuyên được điều chỉnh để phù hợp với sự phát triển của cơ sở hạ tầng kinh tế. Trong bối cảnh nền kinh tế số và xã hội số đang hình thành, bộ máy nhà nước cũng cần được đổi mới theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực và hiệu quả. Cải cách hành chính không chỉ nhằm giảm chi phí quản lý mà còn góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, phù hợp với bản chất của Nhà nước pháp quyền XHCN (Phan Xuân Sơn, 2018). Thời gian qua, việc triển khai Chính phủ điện tử và từng bước xây dựng Chính phủ số đã tạo ra nhiều chuyển biến tích cực trong hoạt động quản lý nhà nước. Cổng Dịch vụ công quốc gia cho phép người dân thực hiện nhiều thủ tục trực tuyến như nộp thuế, đăng ký doanh nghiệp, cấp đổi giấy phép lái xe hoặc đăng ký cư trú mà không phải đến trực tiếp cơ quan hành chính. Những kết quả này cho thấy cải cách bộ máy nhà nước không chỉ nâng cao hiệu quả quản trị mà còn tạo điều kiện để người dân tiếp cận dịch vụ công một cách thuận lợi, qua đó củng cố niềm tin đối với Nhà nước.

2.3.4. Phát triển lực lượng sản xuất thông qua khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao

Trong học thuyết hình thái KT-XH, LLSX được xác định là yếu tố quyết định sự phát triển của xã hội. Vì vậy, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN phải gắn với nhiệm vụ phát triển LLSX, đặc biệt là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao. Nhà nước cần tạo lập môi trường thể chế thuận lợi để thúc đẩy nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, phát triển kinh tế số và kinh tế tri thức. Việt Nam triển khai Chương trình chuyển đổi số quốc gia, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng AI, dữ liệu lớn và điện toán đám mây vào sản xuất, kinh doanh. Trong lĩnh vực nông nghiệp, nhiều địa phương đã áp dụng công nghệ số để truy xuất nguồn gốc nông sản, giám sát chất lượng sản phẩm và kết nối với các sàn thương mại điện tử. Những mô hình này góp phần nâng cao năng suất lao động, gia tăng giá trị sản phẩm và tạo thêm nguồn lực kinh tế cho quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện đại.

2.3.5. Tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Nhà nước pháp quyền là quyền lực nhà nước phải được kiểm soát bằng Hiến pháp và pháp luật. Theo quan điểm của học thuyết hình thái KT-XH, Nhà nước chỉ có thể phát huy vai trò thúc đẩy sự phát triển xã hội khi hoạt động đúng chức năng và phục vụ lợi ích của cộng đồng. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp; đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình của đội ngũ cán bộ, công chức. Những năm gần đây, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam được triển khai quyết liệt với nhiều vụ án kinh tế và tham nhũng lớn được điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh. Việc xử lý các vụ việc liên quan đến sai phạm trong lĩnh vực y tế, chứng khoán, bất động sản và đấu thầu công không chỉ góp phần thu hồi tài sản nhà nước mà còn củng cố niềm tin của nhân dân vào tính nghiêm minh của pháp luật. Đây là minh chứng cho vai trò của Nhà nước pháp quyền trong việc bảo đảm kỷ cương pháp luật và xây dựng nền hành chính liêm chính.

2.3.6. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sự tham gia của nhân dân trong quản lý nhà nước

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước. Vì vậy, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN phải gắn với việc phát huy quyền làm chủ

của nhân dân trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều này không chỉ thể hiện ở quyền bầu cử, ứng cử mà còn ở việc tham gia xây dựng pháp luật, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước và phản biện chính sách công. Thực tế cho thấy, nhiều dự thảo luật quan trọng như Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) hay Luật Thủ đô (sửa đổi) đã được lấy ý kiến rộng rãi từ người dân, doanh nghiệp, các nhà khoa học và tổ chức xã hội trước khi trình Quốc hội thông qua. Việc mở rộng các hình thức tham vấn công chúng không chỉ góp phần nâng cao chất lượng chính sách mà còn bảo đảm tính đồng thuận xã hội, phản ánh đúng bản chất “Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân”. Đây cũng là biểu hiện sinh động bởi sự tác động tích cực của kiến trúc thượng tầng đối với sự phát triển bền vững của xã hội theo quan điểm học thuyết hình thái KT-XH.

3. Kết luận

Học thuyết hình thái KT-XH của C. Mác đến nay vẫn giữ nguyên giá trị khoa học và ý nghĩa phương pháp luận trong việc nhận thức quy luật vận động, phát triển của xã hội cũng như định hướng quá trình xây dựng Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Với cách tiếp cận dựa trên mối quan hệ biện chứng giữa LLSX, QHSX và kiến trúc thượng tầng, học thuyết đã cung cấp cơ sở lý luận quan trọng để lý giải tính tất yếu của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Nhà nước phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế và những biến đổi của đời sống xã hội. Trong điều kiện Việt Nam phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc vận dụng sáng tạo học thuyết hình thái KT-XH có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN. Trong thời gian tới, trước những tác động của toàn cầu hóa, chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc tiếp tục nghiên cứu, bổ sung và vận dụng linh hoạt học thuyết hình thái KT-XH cần gắn với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện đại, kiến tạo phát triển, liêm chính và phục vụ nhân dân. Đồng thời, cần tiếp tục làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn mới nảy sinh trong quá trình hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực quản trị quốc gia và xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, minh bạch. Đây không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là định hướng lâu dài nhằm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước nhanh, bền vững theo định hướng XHCN.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2022). *Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.

Ban Chấp hành Trung ương (2025). *Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*.

C. Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 8). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 67.

C. Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 13). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 109.

C. Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 23) NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 182.

Nguyễn Minh Tuấn (2017). *Giới thiệu lý luận pháp lý*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 75.

Phan Xuân Sơn (2018). *Lý thuyết về nhà nước và pháp luật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 102.